

Bản án số: 40/2023/HS-PT

Ngày: 06-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2023, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2023/TLPT-HS, ngày 11/01/2023 đối với các bị cáo Võ Văn M và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST, ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Văn M**; Sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Võ Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị E (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Huỳnh Thị Thanh T và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/8/2023, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định số 0021717/QĐ-XPHC); Ngày 24/5/2020, bị Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi tụ tập đông người nơi công cộng (Quyết định số 000125/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2022.

2. Họ và tên: **Trần Văn P**, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Trần Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị Thanh V (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Trần Thị Ngọc T và 03 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên: **Huỳnh Văn L** (Tên gọi khác: B); sinh năm 1956 tại tỉnh Tiền Giang; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Huỳnh Văn Đ (chết) và bà: Trần Thị B (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Lê Thị Đ và 03 con (lớn sinh năm: 1978, nhỏ sinh năm 1980); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/01/2022, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 400.000 đồng về hành vi tụ tập xem, cổ vũ đá gà được thua bằng tiền (Quyết định số: 24/QĐ-XPHC); nhân thân: Ngày 29/01/2013, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi tụ tập nơi đông người gây mất an ninh trật tự (Quyết định số: 0010971/QĐ-XPHC); Ngày 20/7/2017, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi tụ tập xem đá gà thắng thua bằng tiền gây mất trật tự công cộng (Quyết định số: 0007675/QĐ-XPHC).

Bị cáo tại ngoại.

4. Họ và tên: **Trần Hữu Đ**, sinh năm 1977; Thường trú: ấp K, xã L, huyện Cần Giờ, tỉnh T; Chỗ ở: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Trần Văn B (chết) và bà Trần Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Lê Thị N và 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2013, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi tụ tập đông người gây rối trật tự công cộng (Quyết định số: 0021609/QĐ-XPHC); Ngày 15/02/2019, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tham gia cá cược đá gà thắng thua bằng tiền (Quyết định số: 0029398/QĐ-XPVPHC).

Bị cáo tại ngoại.

5. Họ và tên: **Huỳnh Ngân G**, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Khu phố H, thị trấn T, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Huỳnh Kim N và bà Huỳnh Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Trần Thị Thùy T và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/12/2019, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tham đánh bạc trái phép (Quyết định số: 0023673/QĐ-XPHC).

Bị cáo tại ngoại.

6. Họ và tên: **Nguyễn Văn A** (tên gọi khác: B); sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

7. Họ và tên: **Phạm Hữu K** (tên gọi khác: M); sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Phạm Ngọc M (chết) và bà Trần Thị Kim N; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại.

8. Họ và tên: **Bùi Hữu N**, sinh năm 1979; Thường trú: ấp P, xã T thị xã M, tỉnh B; Chỗ ở: ấp H, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Bùi Văn T và bà Trương Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Lê Thanh H và 01 con sinh năm: 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2013, bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định số: 0021454/QĐ-XPHC).

Bị cáo tại ngoại.

9. Họ và tên: **Lê Văn N**, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp T, xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lê Văn P (chết) và bà Trương Thị B; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm: 1995; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại.

Người bào chữa:

Ông Tô Bá T, luật sư của Công ty TNHH MTV C thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn L (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 24/6/2022, Bùi Hữu N đang ngồi uống cà phê với bạn tại quán cà phê Cần Giờ, thuộc xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Hữu Anh T gọi điện thoại nói với N về việc có 03 con gà, muốn đem xuống huyện Cần Giờ để đá thắng thua bằng tiền với người khác. Khi đang nói chuyện với T, do điện thoại N mở loa lớn nên Huỳnh Thanh L đang ngồi uống cà phê ở bàn kế bên nghe được nội dung cuộc nói chuyện, L kêu N hỏi T số ký (cân nặng) của từng con gà, thì được T trả lời 03 con gà có số ký là 3,00kg, 3,30kg và 3,50kg, L nghe vậy nên nói N hẹn T đúng 11 giờ đem gà xuống gần khu dân cư P để đá. Nguyễn Hữu Anh T rú Đỗ Thành C, sinh năm: 1988, Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã P, huyện N, tỉnh Đ là người nuôi gà cho T, C rú thêm bạn tên V (không rõ lai lịch) đi theo cùng xuống xã L, huyện Cần Giờ xem đá gà. Huỳnh Thanh L

sau khi nhờ N hẹn T xong thì gọi điện thoại cho Võ Văn M báo có 03 con gà như trên và kêu M móc nối với các chủ gà trên địa bàn xã L xem có con gà nào đồng chạng để tham gia đá. Võ Văn M gọi điện thoại rủ được các chủ gà gồm Trần Văn T, Trần Văn P, Huỳnh Văn L, hẹn thời gian, địa điểm để tổ chức đá gà được thua bằng tiền. Trần Văn T sau khi hẹn với M, T rủ Lê Văn N đi theo phụ giúp quán cựa và thả gà, nếu đá thắng thì cho 200.000 đồng đến 300.000 đồng, nếu thua thì không cho. Sau đó T dùng xe mô tô chở Ngon và gà đến điểm hẹn; Trần Văn P gọi điện cho Nguyễn Văn A kêu qua nhà Huỳnh Thanh L ở ấp H coi đá gà, rồi gọi điện kêu Phạm Hữu K (là em cô cậu) ôm gà đón xe buýt đi qua nhà Huỳnh Thanh L để đá; Huỳnh Văn L rủ và chở Trần Hữu Đ đi phụ giúp ôm gà, nếu thắng thì cho từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, đồng thời Huỳnh Văn L gọi điện cho Huỳnh Ngân G (con rể của Trần Hữu Đ) nhờ G đi quán cựa, thả gà dùm. Đúng 11 giờ cùng ngày, T cùng với C, Vũ đến địa điểm đá gà thắng thua bằng tiền đã hẹn trước tại khu đất trống thuộc ấp H, xã L, huyện Cần Giờ thì thấy có nhiều người đang tụ tập chuẩn bị tham gia đá gà thắng thua bằng tiền. Tại đây Võ Văn M cùng với Huỳnh Thanh L đã đứng ra tổ chức 03 trận đá gà thắng thua bằng tiền cho nhiều khác tham gia tại khu đất trống thuộc ấp H, xã L, huyện Cần Giờ, cụ thể từng trận gà như sau:

- Trận gà thứ nhất: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 24/6/2022, diễn ra trận cá cược giữa con gà bướm, cân nặng 3,6kg của Trần Văn T, gà của T do T ôm gà và được Lê Văn N quán cựa, thả gà, T đứng sỏ đá với con gà điều, cân nặng 3,5kg của Nguyễn Hữu Anh T, gà của T do C ôm gà, T trực tiếp quán cựa và thả gà, T đứng sỏ, 02 bên đá sỏ với số tiền thắng thua mỗi bên là 20.000.000 đồng, do gà của T nặng hơn nên tỷ lệ cá cược chấp gà của T ăn 9/10, đồng thời giữa T với T và Bùi Hữu N cá cược thêm bên ngoài số tiền 5.000.000 đồng, trong đó Nghĩa tham gia cá cược số tiền 3.000.000 đồng, T cá cược thêm 2.000.000 đồng, tổng số tiền cá cược trong trận là 47.500.000 đồng; trọng tài Võ Văn M là người xem cân nặng gà rồi đưa ra tỉ lệ cược, đếm phân định thắng thua và lấy tiền bên thua đưa cho chủ gà bên thắng và lấy tiền trọng tài, còn Huỳnh Thanh L có nhiệm vụ đứng phụ vòng ngoài và cảnh giới công an; kết quả gà của T thắng; M và L được lợi nhuận tiền làm trọng tài như sau: đá trên sỏ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) lợi nhuận 5% nên được số tiền 1.000.000 đồng của bên thắng; và đá thêm bên ngoài số tiền 5.000.000 đồng lợi nhuận 3% nên được số tiền 150.000 đồng của bên thắng, tổng cộng trận gà thứ nhất M và L lợi nhuận được 1.150.000đ, nhưng M lấy chủ gà bên thắng số tiền 1.100.000 đồng, sau đó đưa L cất giữ; Kết thúc trận gà, Nguyễn Hữu Anh T thắng được số tiền 20.900.000 đồng, Bùi Hữu N thắng được số tiền 3.000.000 đồng.

- Trận thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 24/6/2022 diễn ra trận cá cược giữa con gà khét màu vàng, cân nặng 3,2kg của Trần Văn P, gà của P do Phạm Hữu K ôm gà và được Nguyễn Văn An quán cựa, thả gà, P đứng sỏ, đá với con gà xanh, cân nặng 3,3kg của Nguyễn Hữu Anh T, gà của T do C ôm gà, T trực tiếp quán cựa và thả gà, đứng sỏ, đá sỏ với số tiền mỗi bên là 20.000.000 đồng, tỷ lệ cá cược gà của T chấp gà của P ăn 9/10; đồng thời 02 bên chủ gà đá thêm bên ngoài mỗi bên số tiền 10.000.000 đồng, tổng số tiền cá cược là 57.000.000 đồng. Trọng tài Võ

Văn M là người đếm phân định thắng thua, còn Huỳnh Thanh L có nhiệm vụ lấy tiền bên thua đưa cho chủ gà bên thắng, lấy tiền trọng tài, đứng vòng ngoài và cảnh giới công an; kết quả: gà của P thắng; M và L được lợi nhuận tiền làm trọng tài như sau: đá sỏ 20.000.000 đồng, lợi nhuận 5% nên được số tiền 1.000.000 đồng của bên thắng; và đá thêm bên ngoài số tiền 10.000.000 đồng lợi nhuận 3% nên được số tiền 300.000 đồng của bên thắng, tổng cộng trận gà thứ hai M và L thu được lợi nhuận số tiền 1.300.000 đồng; Trần Văn P thắng được số tiền 28.700.000 đồng; ngoài ra giữa A và Nguyễn Thanh L, SN: 1989, ấp H, xã L, huyện Cần Giờ còn cá cược bên ngoài hàng xóm mỗi bên số tiền 2.000.000 đồng, kết quả gà bên A thắng được số tiền 2.000.000 đồng.

- Trận thứ ba: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 24/6/2022 diễn ra trận cá cược giữa con gà điều xanh, cân nặng 3,00 kg của Huỳnh Văn L, gà của Lê do Trần Hữu Đ gà và được Huỳnh Ngân G đứng ra quán cược, thả gà, Lê đứng sỏ, đá với con gà điều vàng, cân nặng 3,00 kg của Nguyễn Hữu Anh T, gà của T do C ôm, T trực tiếp quán cược và thả gà, đứng sỏ, đá sỏ với số tiền mỗi bên là 20.000.000 đồng, tỷ lệ cá cược đá đồng, tổng số tiền cá cược là 40.000.000 đồng; trọng tài: Võ Văn M và Huỳnh Thanh L; kết quả: khi hai bên đã thống nhất số tiền cá cược xong, đang quán cược, chuẩn bị thả gà để đá phân định thắng thua bằng tiền với nhau thì bị Công an huyện Cần Giờ đến kiểm tra và mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Võ Văn M, Huỳnh Thanh L, Nguyễn Hữu Anh T, Trần Văn T, Lê Văn N, Trần Văn P, Bùi Hữu N, Huỳnh Văn L, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K, Trần Hữu Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn P, Huỳnh Văn L, Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K, Bùi Hữu N, Lê Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Võ Văn M 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngân G 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt của các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo khác.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2022, bị cáo Trần Hữu Đ kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được phạt tiền. Ngày 07/12/2022, bị cáo Phạm Hữu K kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Ngày 04/12/2022, bị cáo Huỳnh Ngân G kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Ngày 06/12/2022, bị cáo Trần Văn P kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 07/12/2022, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Ngày 09/12/2022, bị cáo Võ Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 08/12/2022, bị cáo Lê Văn N kháng cáo xin được phạt tiền hoặc được hưởng án treo. Ngày 06/12/2022, bị cáo Bùi Hữu N kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Ngày 08/12/2022, bị cáo Huỳnh Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Tại phiên tòa, bị cáo L xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị:

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn N, Phạm Hữu K, Nguyễn Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm và cho các bị cáo Lê Văn N, Phạm Hữu K, Nguyễn Văn A được hưởng án treo.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Trần Hữu Đ, Bùi Hữu N, Huỳnh Ngân G, Huỳnh Văn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Trần Hữu Đ, Bùi Hữu N, Huỳnh Ngân G, Huỳnh Văn L.

Luật sư Tô Bá T bào chữa cho bị cáo trình bày:

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Huỳnh Văn L được hưởng án treo vì bị cáo đã lớn tuổi, hiện tại mắc nhiều bệnh như suy tim, suy thận, tiểu đường và bị cáo cũng đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo M có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền 03 trận, số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 trận trên 20 triệu đồng. Bị cáo Trần Văn P tham gia đánh bạc 01 trận, tổng số tiền trên chiếu bạc là 57 triệu đồng. Các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K phụ giúp bị cáo P ôm gà, quán چرا và thả gà giúp P. Các bị cáo khác là Huỳnh Văn L, Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Bùi Hữu N, Lê Văn N tham gia đánh bạc tại địa điểm do Võ Văn M và đồng phạm tổ chức với số tiền trên chiếu bạc dưới 50 triệu đồng. Do vậy, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử bị cáo M về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322, xét xử các bị cáo Trần Văn P, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321, xét xử các bị cáo Huỳnh Văn L, Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Bùi Hữu N, Lê Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc được phạt tiền, xét Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò, tính chất, mức

độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Huỳnh Văn L, Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Bùi Hữu N, Lê Văn N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G tham gia đánh bạc (bị cáo Đ phụ giúp bị cáo L ôm gà, bị cáo G phụ giúp bị cáo L quán cựa), các bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Các bị cáo Đ, G đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã được xóa nhưng chưa lâu, không chịu cải sửa, tu dưỡng bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, cụ thể các bị cáo Đ và bị cáo G đều bị xử phạt hành chính về hành vi tham gia đánh bạc năm 2019. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Đ, G 06 tháng tù là đã cân nhắc xem xét cho các bị cáo. Trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ có nộp giấy tờ xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi vợ con và cha mẹ già đang bị bệnh. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G.

Bị cáo Phạm Hữu K, Nguyễn Văn A tham gia đánh bạc dưới hình thức giúp quán cựa gà, ôm gà để hưởng tiền công, trong đó bị cáo Nguyễn Văn A còn tham gia đánh bạc đá hàng xáo, mặc dù phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo K, A phạm tội thuộc khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo 07 tháng tù là đã xem xét xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, mức hình phạt đó là phù hợp, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K có cung cấp giấy tờ thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi vợ con và mẹ già yếu. Tuy nhiên, như phân tích ở trên, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Hữu K, Nguyễn Văn A.

Đối với bị cáo Võ Văn M có hành vi rủ rê người khác, chuẩn bị cân, băng keo, địa điểm rồi đứng ra tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền 03 trận, thu lợi bất chính 2.400.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo M mức hình phạt 03 năm tù. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét thấy mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn M.

Đối với bị cáo Trần Văn P tham gia đá gà lần đầu, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi vợ và 03 con, con gái sinh năm 2007

bị bệnh máu trắng, dị tật tim, cha mẹ già yếu, bị tai biến, bản thân bị cáo cũng bị nhiều bệnh như bệnh tim thiếu máu cục bộ, hở van 02 lá, nhồi máu não, tiểu đường, gout, gan nhiễm mỡ, thận đóng vôi, rối loạn chuyển hóa mỡ,... Bị cáo N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, chỉ tham gia quần cựa gà 01 trận giúp bị cáo T, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con và cha mẹ già. Bị cáo N cũng chỉ tham gia đánh bạc 01 trận, bản thân cũng đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hiện tại là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con và cha mẹ già sống phụ thuộc. Các bị cáo Trần Văn P, Lê Văn N, Bùi Hữu N hiện nay đều có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo nên không cần cách lý bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và phù hợp với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về án treo. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn P, Lê Văn N và Bùi Hữu N.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn L tham gia đánh bạc đá gà nhưng chưa kịp đá thì đã bị công an bắt, hiện nay bị cáo đã 67 tuổi, già yếu, mắc nhiều bệnh tật như bệnh tim, parkinson, tăng men gan, gan nhiễm mỡ, sỏi thận, nang thận, đái tháo đường type 2, rối loạn mỡ máu, suy tuyến thượng thận, tăng huyết áp, tăng acid uric,... Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư đề nghị cho bị cáo Lê được hưởng án treo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo L đã có 01 tiền sự, ngày 26/01/2022, bị xử phạt hành chính về hành vi tụ tập xem, cổ vũ đá gà nay lại tiếp tục phạm tội nên không đủ cơ sở được hưởng án treo như đề nghị của luật sư. Tuy nhiên, như phân tích ở trên, xét thấy mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Các vấn đề khác: Các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Huỳnh Văn L, Bùi Hữu N, Lê Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A, Phạm Hữu K.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Huỳnh Văn L, Bùi Hữu N, Lê Văn N và sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Huỳnh Văn L, Bùi Hữu N, Lê Văn N.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn M 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngân G 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Hữu N về Ủy ban nhân dân xã L, huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Hữu N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn N về Ủy ban nhân dân xã L, huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lê Văn N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn P về Ủy ban nhân dân xã L, huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Văn P có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Bùi Hữu N, Lê Văn N, Trần Văn P có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Các bị cáo Trần Hữu Đ, Huỳnh Ngân G, Nguyễn Văn A ,Phạm Hữu K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Võ Văn M, Trần Văn P, Huỳnh Văn L, Bùi Hữu N, Lê Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Bùi Hữu N,
Lê Văn N, Trần Văn P)*

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Cần Giờ; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA huyện Cần Giờ; (1)
- Các bị cáo; (9)
- Trại tạm giam; (2)
- Người bào chữa; (1)
- TAND huyện Cần Giờ; (1)
- Công an huyện Cần Giờ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (9)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (41) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

